

Báo cáo của Chính phủ trước Quốc hội về tình hình kinh tế, xã hội năm 2008 và nhiệm vụ năm 2009 nhận được sự nhất trí cao của đa số ĐBQH. Các đại biểu cũng hoan nghênh việc Chính phủ đã kịp thời đề ra 8 nhóm giải pháp về kiềm chế lạm phát và bước đầu đã đạt được một số kết quả khả quan, củng cố niềm tin của nhân dân, các nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp (DN). Tuy nhiên, các đại biểu cho rằng, tình hình kinh tế thế giới vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khủng hoảng tài chính toàn cầu có thể còn kéo dài, gây những ảnh hưởng xấu đến kinh tế nước ta.

Trong khi đó, lạm phát ở nước ta vẫn còn cao, vì thế Chính phủ cần tiếp tục ưu tiên tập trung cho việc kiềm chế lạm phát; đồng thời, đánh giá rõ những nguyên nhân dẫn đến tình trạng lạm phát cao để có biện pháp kiềm chế phù hợp.

# Lạm phát - Giảm phát: Mối đe dọa lớn đối với nền kinh tế

**Ngô Hùng**



**Ảnh minh họa**

## Những thách thức của mục tiêu kiềm chế lạm phát

Đại biểu Dương Kim Anh (Trà Vinh) và một số đại biểu đã chỉ ra những thách thức lớn đối với mục tiêu kiềm chế lạm phát và bảo đảm tăng trưởng kinh tế trong năm 2009 là: Sự tăng trưởng kinh tế của nước ta chưa bền vững, dẫn đến hậu quả là sự suy thoái của khu vực các DNNVV.

Đại biểu Dương Kim Anh đã đưa ra những cứ liệu có tính chất cảnh báo nguy cơ tăng lạm phát và giảm tăng trưởng kinh tế trong năm tới. Chúng ta hiện có trên 350.000 DNNVV, nhưng hiện trong số này có tới 20% số DN có nguy cơ phá sản; 60% đình trệ sản xuất và chỉ có 20% thích ứng với tình hình lạm phát. Đại biểu nhấn mạnh, nếu Chính phủ không có chính sách thích hợp hỗ trợ các DNNVV thì sẽ có khoảng 60.000

DNNVV phá sản trong thời gian tới, trên 100.000 lao động thất nghiệp.

Cùng chia sẻ với đại biểu Dương Kim Anh về những nguyên nhân tăng trưởng không bền vững, đại biểu Nguyễn Văn Tuyết (Yên Bái) đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân "Vốn đầu tư hiệu quả thấp - theo báo cáo của Chính phủ" và có giải pháp kiềm chế giá tăng dân số vì chỉ tiêu giảm sinh trong hai năm 2007 và 2008 đều không đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Yếu tố bất ổn của kinh tế nông nghiệp nông thôn và sự gia tăng dân số "vượt khung" là một thách thức nữa đối với năm tới và các năm tiếp theo.

Một thách thức nữa được các đại biểu nhấn mạnh đó là vai trò của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước trong việc sử dụng vốn. Đại

bí thư Bộ Mạnh Hùng (Thái Nguyên) phát biểu: Tổng hợp từ 76 Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước đã được giao tối 403.000 tỷ đồng và được vay bổ sung 514.000 tỷ đồng nữa, nhưng tỷ suất về lợi nhuận chỉ đạt 17,04%/năm (theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước). Các Tập đoàn, Tổng công ty này lại rót vốn đầu tư ngoài kế hoạch là 7.370 tỷ đồng vào lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, nhà đất; đồng thời cũng nhập siêu với 21 tỷ USD.

Sự độc quyền về kinh doanh điện dẫn đến ngành công nghiệp điện phải chịu mức giá điện cao, sản xuất bị ảnh hưởng do bị cắt điện tuy nhiên, trong khi đó ngành điện lại công bố chênh lệch giá đến 2.700 tỷ đồng và đề nghị được cắt hơn 1.000 tỷ đồng để thương nội bộ. Những yếu tố này cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến tăng thêm áp lực lạm phát cho các thành phần kinh tế.

Các đại biểu đều đề nghị Quốc hội thực hiện chương trình giám sát với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước bởi vì nếu các DN Nhà nước sử dụng vốn không hiệu quả, ý vào vị thế độc quyền chỉ vì lợi ích cục bộ, cũng sẽ trở thành nguyên nhân tăng áp lực lạm phát và cản trở tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế đất nước.

Đại biểu Vũ Hoàng Hà (Bình Định) thì lo lắng: Chín tháng vừa qua chỉ số giá tiêu dùng của chúng ta là 21,87%, tháng 10 thì âm, có nghĩa là thấp hơn tháng 9 là 0,19%, nhưng mười tháng thì chỉ số giá tiêu dùng vẫn là 21,64%. Như vậy tháng 11 chúng ta tin rằng chúng ta có kim ngạch, nhưng tháng 12 là tháng cận Tết nên nhu cầu tiêu dùng của xã hội tăng, nếu chúng ta là thì tình trạng lạm phát sẽ tăng lên.

### **Thiểu phát - mối đe dọa mới cho nền kinh tế**

Mặc dù Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Võ Hồng Phúc cho rằng, chúng ta chưa vội vàng kết luận là nền kinh tế có dấu hiệu giảm phát hay không, nhưng trong các buổi thảo luận về tình hình kinh tế xã hội năm 2008 và nhiệm vụ năm 2009 đã có nhiều đại biểu tỏ ra rất lo ngại và đưa ra cảnh báo sự xuất hiện của mối đe dọa mới cho nền kinh tế - đó là nguy cơ thiếu phát.

Ông Vũ Hoàng Hà cảnh báo, trong thời gian tới có hai khả năng sẽ xảy ra: Thứ nhất là tiềm ẩn nguy cơ về lạm phát vẫn còn cao; Thứ hai là có thể sẽ dẫn tới tình hình giảm phát. Dù cho là giảm phát hay lạm phát thì cũng rất nguy hiểm. Do đó cho nên chúng ta cần phải có nhiều phương án để phòng và đối phó.

Còn theo đại biểu Trần Du Lịch (Tp.HCM), chỉ số tăng giá tháng 9 là 0,18% đến tháng 10 là chỉ số âm, riêng Tp. HCM -0,24%. Những yếu tố tăng giá đột biến của kinh tế thế giới hồi đầu năm bấy giờ đều giảm mạnh, tình hình thay đổi hoàn toàn. Đó là dấu hiệu thiếu phát sẽ xảy ra. Chỉ số giá âm là dấu hiệu đáng mừng nhưng cũng

cần nghĩ tới tình trạng thiếu phát. Chúng ta cần có phương án trong trường hợp thiếu phát. Giải pháp xin lỗi của ta phải có tính toán lại. Lâu nay chúng ta cần đổi ngoại tệ bằng nguồn không ổn định: thâm thuỷ thương mại lớn 19-20 tỷ USD được bù đắp bằng các nguồn tài chính phi thương mại. Khi điều các động của khủng hoảng tài chính những nguồn này sẽ giảm đi. Do đó, chúng ta phải chống nhập siêu mạnh để giữ thặng bằng cán cân thanh toán. Chúng ta xuất khẩu cũng phải dừng trong những năm tới.

**Chuyên gia kinh tế - tài chính Trần Sĩ**  
Chung cho rằng, ngày nay có làm phát triển miền không còn. Có chàng Việt Nam đứng trước nguy cơ giảm phát, dù xác suất giảm phát không cao. Chính sách thất chất tín dụng, tăng lãi suất cơ bản để tiền kí gửi tăng nhiều, giúp các ngân hàng giải quyết được nguy cơ mất tính thanh khoản nhất thời. Tuy nhiên, thu vào nhiều mà không cho vay được do lãi suất cao sẽ tạo thành gánh nặng cho các ngân hàng. Đến lúc Việt Nam cần tính đến biện pháp kích cầu mạnh, tạo điều kiện để DN tiếp cận vốn. Để kích cầu thì phải kích cung để tạo cầu, phải tạo điều kiện để DN tiếp cận vốn dễ hơn, rẻ hơn (lãi suất thấp hơn). Và cũng đừng quên phải tích cực cải thiện môi trường kinh doanh để cung cấp cho cầu dễ hơn, làm cho thị trường ngày càng năng động hơn.

Chúng ta đừng quên rằng kinh tế dân doanh đóng góp 90% công ăn việc làm và khoảng 70% sản lượng công nghiệp. Nếu không làm sớm và làm tốt, Việt Nam sẽ mất đi tầng lớp doanh nhân năng nổ này, mất đi một chủ lực phục vụ cho công cuộc phát triển, là một con đường còn rất dài trước mắt - ông Chương chia sẻ.

### **Công tác dự báo còn thiếu và yếu**

Vấn đề bị “truy” nhiều nhất là năng lực dự báo, trách nhiệm của Bộ, ngành đối với những biến cố gây thiệt hại nhiều cho người dân trong năm qua.

Các đại biểu Lê Nhu Tiến (Quảng Trị), Nguyễn Hữu Trí (Tiền Giang), Nguyễn Tiến Dĩnh (Hà Nội) và nhiều đại biểu cho rằng, công tác dự báo của chúng ta trong thời gian qua chưa được coi trọng đúng tầm, nếu không muốn nói là bị xem nhẹ, dự báo thiếu chính xác, chưa kịp thời. Có những diễn biến của kinh tế thế giới đã qua đi từ lâu nhưng chúng ta chưa kịp thời dự báo, cảnh báo, dẫn đến tác động xấu đến nền kinh tế. “Một trong những thực tế để thấy nhất là dự báo chậm sự tăng giảm của nền kinh tế thế giới, về tác động tiêu cực của thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, giá kim loại quý hiếm, giá vật tư nguyên liệu đầu vào hoặc dự báo thiếu chính xác về thị trường lương thực, nên đã quyết định ngừng xuất khẩu gạo trong khi giá gạo thế giới tăng cao, làm thiệt hại cho người nông

dân và các DN xuất khẩu”. Ông Lê Nhu Tiến nói.

Tổng công tác dự báo, các đại biểu cũng cho rằng, cũng một lĩnh vực nhưng có nhiều số liệu dự báo khác nhau khiến cho nhiều nhà tham mưu hoạch định chính sách thiếu tự tin trong khi xây dựng chỉ tiêu, mục tiêu và đề ra các giải pháp truy hiệu.

Đại biểu Bùi Văn Dưới hài hước: “Có lẽ chỉ nên hỏi những người làm công tác dự báo như hỏi anh dự báo thời tiết là thời tiết ngày... hôm qua thế nào thôi”.

Thông cảm với cái khó của người làm công tác dự báo nhưng đại biểu Dưới vẫn quyết liệt: Chính phủ nói có những tồn tại, yếu kém nhưng khuyết điểm của cơ quan nào, ngành nào không thấy chỉ ra.

“Chúng ta chưa có văn hóa từ chức nhưng tôi nghĩ rằng những cơ quan nào, những người nào góp phần làm cho nông dân vừa qua thiệt hại về giá gạo, thiệt hại về chăn nuôi và các thiệt hại khác thì ít nhất cũng nợ dân và Quốc hội một lời xin lỗi” - ông Dưới thẳng thắn.

Đại biểu Nguyễn Hữu Trí (Tiền Giang) nhấn mạnh, trong thời kỳ hội nhập, các tác động của nền kinh tế thế giới luôn ảnh hưởng đến nước ta từng ngày, từng giờ và chúng ta có thể đón bất ngờ, giảm thiểu nguy cơ từ những dự báo chính xác, kịp thời, tránh phải “giật mình” khi có những tác động khách quan bất lợi. Đến lúc phải nhấn mạnh đến công cụ hiệu hiệu của công tác dự báo trong quản lý, điều hành. Cần tăng cường đầu tư cả nhân lực, vật lực, trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao năng lực của công tác dự báo cho các cơ quan dự báo các cấp, các ngành, đặc biệt là ở các cơ quan chiến lược, cơ quan tham mưu, các cơ quan hoạch định chính sách. Đồng thời phải thường xuyên quan tâm đến các kết quả dự báo của các cơ quan độc lập của các tổ chức dự báo quốc tế - một kênh tham khảo có giá trị cao.

Trao đổi với phóng viên, báo chí bên hành lang Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Võ Hồng Phúc nhận xét: Công tác dự báo khó chứ không đơn giản, phải kết nối toàn cầu nhưng khả năng kết nối toàn cầu của chúng ta chưa có. Dự báo không thể mới mà nhiều cơ quan cùng thực hiện. Cơ quan giả cả phải dự báo về vấn đề giá, cơ quan quản lý về thương mại quốc tế dự báo về vấn đề thị trường giá cả quốc tế.

Ở các cơ quan quản lý nhà nước cần có bộ phận dự báo cho riêng mình. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chính phủ chỉ dự báo ở tính chất vĩ mô ở tầm trung hạn và dài hạn. Còn điều hành cụ thể thì các Bộ trưởng phải có các cơ quan dự báo cho riêng mình để sử dụng tốt kết quả dự báo. Ngành nông nghiệp phải dự báo tình hình nông nghiệp thế giới và khu vực như thế nào, tài nguyên môi trường phải có dự báo về khí hậu ra sao...■